

Số: 51/2024/QĐST-HNGĐ

Na Hang, ngày 10 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Ma Trung V**, sinh năm 1990

Địa chỉ: **Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.**

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1998.

- Địa chỉ: **Thôn N, xã N, huyện N, tỉnh Tuyên Quang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Ma Trung V** và chị **Nguyễn Thị T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu **Ma Khánh H**, sinh ngày 31/8/2016 cho anh **V** trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị **T** không phải

cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh **V** và có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh **Ma Trung V** phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000831 ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh **V** số tiền chênh lệch án phí 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị **Nguyễn Thị T** không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Năng Khả;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Quỳnh